

Số: 2654 /QĐ-ĐHSP

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tạm thời về hoạt động sản xuất học liệu điện tử (bài giảng E-learning)
của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HDDHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 2390/QĐ-ĐHTN ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định tổ chức và quản lý đào tạo trực tuyến của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 4130/QĐ-ĐHSP ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy định chế độ làm việc của Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 4289/QĐ-ĐHSP ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy định về ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 4601/QĐ-ĐHSP ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy định về tiêu chuẩn sáng kiến của Trường Đại học Sư phạm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Khoa học – Công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về sản xuất học liệu điện tử (bài giảng E-learning) của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Khoa học - Công nghệ và Hợp tác quốc tế, các Trưởng đơn vị trong Trường và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- ĐHTN (để b/c);
- Website Trường;
- Lưu: VT, KH-CN&HTQT (05).



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Mai Xuân Trường

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

VỀ hoạt động sản xuất học liệu điện tử (bài giảng E-learning) của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

(Kèm theo Quyết định số 2657/QĐ-ĐHSP ngày 20 tháng 10 năm 2022 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về hoạt động sản xuất học liệu điện tử dạng bài giảng E-learning bao gồm: quản lý, tổ chức sản xuất, kinh phí, sử dụng học liệu; khen thưởng, xử lý vi phạm chế độ đối với viên chức, người lao động thực hiện học liệu điện tử phục vụ đào tạo và chuyển đổi số của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên (sau đây gọi tắt là Trường).

2. Quy định này áp dụng đối với các cá nhân và đơn vị trong Trường có liên quan đến động sản xuất học liệu điện tử dạng bài giảng E-learning.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Học liệu điện tử, học liệu số là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: bài giảng điện tử, giáo trình, sách giáo khoa, sách điện tử, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bài giảng trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, infographic, video, mô hình ảo, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo, bộ câu hỏi trắc nghiệm, bộ thuật ngữ, bộ câu hỏi thường gặp và các dạng học liệu khác. Học liệu điện tử phải đảm bảo tính khoa học, sư phạm, văn hóa, phong tục tập quán, có nội dung bám sát mục tiêu của chương trình đào tạo, phù hợp với đối tượng người học và được Hiệu trưởng phê duyệt trước khi đưa vào sử dụng. Học liệu điện tử phải được thông qua khoa chuyên môn và được sử dụng thống nhất trong đơn vị đào tạo. Học liệu điện tử (sau đây gọi là bài giảng E-learning) được xây dựng hoàn chỉnh của Trường bao gồm:

1. Bài giảng dạng văn bản (text) với bố cục bao gồm các phần sau: Giới thiệu chung, mục tiêu, mục lục, nội dung chính, câu hỏi và bài tập, các thuật ngữ, các chủ đề thảo luận, tài liệu tham khảo. Tùy theo đặc điểm chuyên ngành, bài giảng dạng văn bản có số trang trong khoảng 40-60 trang/tín chỉ. Bài giảng dạng văn bản (text) không được trùng lặp hoàn toàn với giáo trình, sách đã xuất bản.

2. Bài giảng đa phương tiện bao gồm các dạng: Bài giảng dạng video, bài giảng trình chiếu và bài giảng dạng âm thanh (audio). Kịch bản của bài giảng đa phương tiện phải thể hiện được sự kết hợp hợp lý giữa bài giảng dạng video và bài giảng trình chiếu.

3. Bài giảng dạng video: Mỗi học phần xây dựng video cho các bài học, trong đó mỗi bài học (1-2 giờ dạy) quay video với thời gian khoảng từ 10 đến 20 phút. Mỗi bài học thiết kế kèm theo bài giảng trình chiếu để minh họa cho nội dung bài giảng video tương ứng.

4. Bài giảng trình chiếu (PPT): Bài giảng trình chiếu để minh họa cho bài giảng dạng video. Nội dung các trang trình chiếu phải thể hiện được kiến thức trọng tâm, có tính hệ thống, theo trình tự và đảm bảo tính logic. Hình thức của các trang trình chiếu đảm bảo tính thẩm mỹ, có hình ảnh minh họa trực quan và sinh động, có thể sử dụng kèm theo các mô phỏng để minh họa.

5. Bài giảng dạng âm thanh: Có nội dung tương ứng với bài giảng dạng video để người học có thể nghe bài giảng ở mọi lúc, mọi nơi. Âm thanh của bài giảng phải nghe được rõ ràng và không có tạp âm.

6. Infographic: Là hình thức đồ họa trực quan trình bày thông tin ngắn gọn với hình ảnh minh họa và màu sắc sinh động có thể truyền đạt thông tin nhanh và rõ ràng. Infographic được sử dụng cho mỗi bài học, mỗi chương hoặc toàn bộ bài giảng nhằm định hướng và hệ thống hóa kiến thức cho người học.

7. Bộ câu hỏi trắc nghiệm: Được xây dựng theo từng chương/bài với các mức độ khác nhau. Câu hỏi trắc nghiệm đa dạng về nội dung, khuyến khích những câu hỏi có sử dụng hình, âm thanh hay video để minh họa giúp đạt hiệu quả củng cố, luyện tập và đánh giá người học theo chương/bài học. Số lượng câu hỏi trắc nghiệm tối thiểu 10 câu hỏi/tín chỉ, các trường hợp đặc biệt do Trưởng khoa quyết định.

8. Bộ thuật ngữ: Đảm bảo tính khoa học, tiện dụng, bền vững và phổ biến.

9. Bộ câu hỏi thường gặp, câu hỏi tương tác: Là phần câu hỏi liên quan tới nội dung của bài học. Tối thiểu 5 câu hỏi/tín chỉ, các trường hợp đặc biệt do Trưởng khoa quyết định.

10. Video, hình ảnh minh họa:

a) Video, hình ảnh minh họa là video, hình ảnh quay/chụp hoặc thu thập ngoài phòng studio của Trường (tại giảng đường, phòng thí nghiệm, hiện trường, video/hình ảnh do đơn vị/cá nhân khác xây dựng). Các video/hình ảnh minh họa đảm bảo: Âm thanh, hình ảnh rõ ràng; nội dung chính xác và phù hợp với bài dạy; phù hợp với thuần phong mỹ tục;

b) Sử dụng video/hình ảnh của đơn vị/cá nhân khác thì giảng viên chủ trì bài giảng phải chỉ rõ nguồn gốc và tôn trọng bản quyền, quyền và lợi ích hợp pháp của đơn vị, cá nhân và các quy định khác của pháp luật về sở hữu trí tuệ;

c) Video minh họa không quá 1 phút/video, mỗi bài học không quá 10 video minh họa. Thời lượng video minh họa không tính vào thời lượng video quy định tại khoản 3, Điều này.

Điều 3. Chuẩn bài giảng E-learning

Chuẩn bài giảng E-learning của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên bao gồm các điểm sau: